

ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Phạm Thị Phụng *

Tóm tắt nội dung: Bài tham luận của chúng tôi mở đầu bằng việc đề cập đến sự quan tâm, lãnh đạo của Đảng đối với việc phát triển giáo dục, đào tạo trong các giai đoạn của cách mạng nước ta từ khi có Đảng. Thông qua tóm tắt tình hình nổi bật trong nước và thế giới, làm rõ đường lối của Đảng về phát triển giáo dục, đào tạo trong giai đoạn hiện nay, với những nội dung cụ thể về mục tiêu, những phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu đối với việc phát triển giáo dục, đào tạo trên cơ sở nghiên cứu các văn bản, tài liệu qua các kỳ Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng.

Lý luận và thực tiễn cách mạng nước ta đã chứng minh và khẳng định sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Đảng lãnh đạo toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có giáo dục và đào tạo.

Giáo dục – đào tạo là một vấn đề hết sức quan trọng trong đời sống chính trị của mỗi nước, là biểu hiện trình độ phát triển của quốc gia, nó liên quan đến nhiều lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Trải qua hơn 20 năm đổi mới, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật, chính trị xã hội ổn định, kinh tế phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt, các lĩnh vực văn hóa, khoa học kỹ thuật, giáo dục, quốc phòng an ninh đều có bước phát triển vượt bậc, trong đó lĩnh vực giáo dục, đào tạo luôn được Đảng ta quan tâm, chú trọng phát triển. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội của nước ta đang diễn ra trong bối cảnh hết sức phức tạp, nhiều cơ hội nhưng cũng không ít thách thức, trong đó đáng chú ý là sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, truyền thông, kinh tế tri thức có vai trò ngày càng nổi bật trong quá trình phát triển lực lượng sản xuất, tính cạnh tranh ngày càng căng thẳng giữa các quốc gia, có thể nói hàm lượng chất xám “giữ vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển kinh tế, tạo ra của cải, nâng cao chất lượng cuộc sống”, quốc gia nào càng mạnh về đội ngũ nhân lực, càng tiên tiến về khoa học công nghệ, thì càng dễ dàng phát triển, ngược lại sẽ dễ dẫn đến nguy cơ tụt hậu. Trong bối cảnh đó, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng, trên cơ sở đánh giá toàn diện, sâu sắc tình hình trong và ngoài nước, những thành tựu, hạn chế trong phát triển giáo

* Phòng PX13 – Công an tỉnh Đồng Nai.

đục, đào tạo thời gian qua, Đảng ta đã xác định để phát triển đất nước, tiến lên chủ nghĩa xã hội, yếu tố có vai trò hết sức quan trọng là xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, coi phát triển giáo dục – đào tạo là ưu tiên hàng đầu. Đảng đã đề ra chủ trương, đường lối phát triển giáo dục, đào tạo với những mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ cụ thể.

Trong phạm vi bài tham luận này, chúng tôi xin đề cập đến *Đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về giáo dục – đào tạo trong giai đoạn hiện nay*.

Như chúng ta đã biết, trong quá trình phát triển đất nước, ngay từ khi giành được chính quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ “Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”, dù lúc này đất nước ta lâm vào hoàn cảnh hết sức khó khăn, tài chính thiếu hụt nhưng Người vẫn quan tâm đến công cuộc diệt “giặc dốt”, Đảng ta xác định giáo dục – đào tạo là một nhiệm vụ quan trọng của cách mạng Việt Nam lúc này.

Bắt đầu từ Đại hội lần thứ IV của Đảng, Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương khóa IV đã ra Nghị quyết số 14 ngày 11/01/1979 về cải cách giáo dục, trong đó xem giáo dục là bộ phận quan trọng của cuộc cách mạng tư tưởng; thực thi nhiệm vụ chăm sóc và giáo dục thế hệ trẻ từ nhỏ đến lúc trưởng thành; thực hiện tốt nguyên lý giáo dục “*học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội*”.

Đại hội Đảng lần thứ VIII một lần nữa khẳng định vai trò quan trọng của giáo dục đào tạo “Giáo dục và đào tạo phải thực sự trở thành quốc sách hàng đầu”. Coi trọng cả ba mặt của giáo dục: mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả để đáp ứng nguồn nhân lực phục vụ yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nhấn mạnh quan điểm hợp tác đào tạo với các nước trên thế giới. Tại Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII đã ra Nghị quyết 02-NQ/HNTW ngày 24/12/1996 về định hướng chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000.

Đại hội Đảng lần thứ IX nêu rõ: “Phát triển giáo dục đào tạo là một trong những động lực thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người – yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, hệ thống trường lớp và hệ thống quản lý giáo dục, thực hiện chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa”. Tại Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX cũng đã đề ra các nhiệm vụ để tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII.

Đại hội lần thứ X đã xác định mục tiêu giáo dục là nhằm bồi dưỡng thế hệ trẻ tinh thần yêu nước, lòng tự tôn dân tộc, lý tưởng chủ nghĩa xã hội, lòng nhân ái, ý thức tôn trọng pháp luật, tinh thần hiếu học, ý chí tiến thủ lập nghiệp, không cam chịu nghèo nàn, đào tạo lớp người lao động có kiến thức cơ bản, làm chủ năng lực nghề nghiệp, quan tâm hiệu quả thiết thực, nhạy cảm với chính trị, có ý chí vươn lên về khoa học công nghệ, đồng thời, tiếp tục khẳng định “Giáo dục và đào tạo cùng với khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

Trên cơ sở kế thừa các kỳ đại hội trước, đồng thời với sự biến chuyển của tình hình thế giới, khu vực nói chung và trong nước nói riêng, nhiều nước trên thế giới bước vào cuộc cách mạng thông tin, xây dựng nền kinh tế tri thức và xã hội tri thức, khoảng cách về trình độ kinh tế, khoa học công nghệ giữa nước ta với các nước phát triển trên thế giới, kể cả một số nước trong khu vực có xu hướng ngày càng mở rộng thêm, mà nguyên nhân quan trọng là chất lượng trí tuệ, năng lực sáng tạo và kỹ năng chuyên môn còn bất cập của nguồn nhân lực. Trên thế giới, cùng với sự phát triển của khoa học, công nghệ, lĩnh vực giáo dục cũng có sự chuyển biến mạnh mẽ, từ khi bước sang thế kỷ 21 đến nay, tư tưởng giáo dục của UNESCO “Học để biết, học để làm việc, học để làm người, học để chung sống với nhau, hướng tới một xã hội học tập” được nhiều nước hưởng ứng, trên cơ sở đó mỗi quốc gia đã có những cải cách phù hợp với điều kiện từng nước, xu thế giảng dạy đa phương tiện, áp dụng công nghệ thông tin, truyền thông vào giáo dục được các nước chú trọng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, sự tham gia ngày càng nhiều của khu vực tư và sự phát triển của giáo dục xuyên biên giới, nhiều nước trên thế giới đang thực hiện những mô hình giáo dục tiên tiến với những thay đổi lớn trong việc áp dụng phương pháp quản lý mới, tăng cường đầu tư trang thiết bị, áp dụng khoa học công nghệ mới, đề cao tính chủ động của người học, tất cả những vấn đề trên đã tạo ra bối cảnh giáo dục mới trên thế giới, cũng đặt ra cho nền giáo dục nước ta nhiều thách thức, trước những thách thức đó, tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Đảng ta khẳng định “Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư phát triển”. Hội nghị lần thứ 8, ban chấp hành Trung ương khóa XI đã ra Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo, thể hiện cụ thể đường lối của Đảng ta trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Trong đó đã đưa ra những thành tựu và hạn chế, cụ thể:

Về thành tựu, đã xây dựng được hệ thống giáo dục và đào tạo tương đối hoàn chỉnh từ mầm non đến đại học. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, đào tạo

được cải thiện rõ rệt và từng bước hiện đại hóa. Số lượng học sinh, sinh viên tăng nhanh, nhất là ở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp. Chất lượng giáo dục và đào tạo có tiến bộ. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phát triển cả về số lượng và chất lượng với cơ cấu ngày càng hợp lý. Chi ngân sách cho giáo dục và đào tạo đạt mức 20% tổng chi ngân sách Nhà nước. Xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh; hệ thống giáo dục và đào tạo ngoài công lập góp phần đáng kể vào phát triển giáo dục và đào tạo chung của toàn xã hội. Công tác quản lý giáo dục và đào tạo có bước chuyển biến nhất định. Cả nước đã hoàn thành mục tiêu xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học vào năm 2000, phổ cập trung học cơ sở vào năm 2010, đang tiến tới giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; củng cố và nâng cao kết quả xóa mù chữ cho người lớn. Cơ hội tiếp cận giáo dục có nhiều tiến bộ, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách; cơ bản bảo đảm bình đẳng giới trong giáo dục và đào tạo.

Về hạn chế, chất lượng và hiệu quả giáo dục và đào tạo còn thấp so với yêu cầu, nhất là giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp. Hệ thống giáo dục và đào tạo thiếu liên thông giữa các trình độ và giữa các phương thức giáo dục, đào tạo; còn nặng lý thuyết, nhẹ thực hành. Đào tạo thiếu gắn kết với nghiên cứu khoa học, sản xuất, kinh doanh và nhu cầu của thị trường lao động; chưa chú trọng đúng mức việc giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng làm việc. Phương pháp giáo dục, việc thi, kiểm tra và đánh giá kết quả còn lạc hậu, thiếu thực chất. Quản lý giáo dục và đào tạo còn nhiều yếu kém. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu; một bộ phận chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, thiếu tâm huyết, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Đầu tư cho giáo dục, đào tạo chưa hiệu quả, chính sách, cơ chế tài chính cho giáo dục và đào tạo chưa phù hợp. Cơ sở vật chất kỹ thuật còn thiếu và lạc hậu, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8, khóa XI cũng đề ra mục tiêu tổng quát trong đổi mới giáo dục và đào tạo: “Tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân. Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả. Xây dựng nền giáo dục mở, thực học, thực nghiệp, dạy tốt, học tốt, quản lý tốt; có cơ cấu và phương thức giáo dục hợp lý, gắn với xây dựng xã hội học tập; bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng; chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế hệ thống giáo dục và đào tạo; giữ

vững định hướng xã hội chủ nghĩa và bản sắc dân tộc. Phấn đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực”.

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng ta xác định những phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu đối với việc phát triển giáo dục và đào tạo bao gồm:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo. Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học, phương pháp thi, kiểm tra theo hướng hiện đại; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt coi trọng giáo dục lý tưởng, giáo dục truyền thống lịch sử cách mạng, đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, tác phong công nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Đề cao trách nhiệm của gia đình và xã hội phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong giáo dục thế hệ trẻ. Tiếp tục phát triển và nâng cấp cơ sở vật chất – kỹ thuật cho các cơ sở giáo dục, đào tạo. Đầu tư hợp lý, có hiệu quả xây dựng một số cơ sở giáo dục, đào tạo đạt trình độ quốc tế.

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi; đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ, văn hóa đầu đàn; đội ngũ doanh nhân và lao động lành nghề. Đẩy mạnh đào tạo nghề theo nhu cầu phát triển của xã hội; có cơ chế và chính sách thiết lập mối liên kết chặt chẽ giữa các doanh nghiệp với cơ sở đào tạo. Xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án đào tạo nhân lực cho các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, đồng thời chú trọng đào tạo nghề cho nông dân, đặc biệt đối với người bị thu hồi đất; nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo. Quan tâm hơn tới phát triển giáo dục, đào tạo ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Bảo đảm công bằng xã hội trong giáo dục; thực hiện tốt chính sách ưu đãi, hỗ trợ với người và gia đình có công, đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh giỏi, học sinh nghèo, học sinh khuyết tật, giáo viên công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều khó khăn.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, đào tạo trên tinh thần tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục, đào tạo. Thực hiện hợp lý cơ chế tự chủ đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo gắn với đổi mới cơ chế tài chính. Làm tốt công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển, quản lý mục tiêu, chất lượng giáo dục, đào tạo. Phát triển hệ thống kiểm định, triển khai kiểm định và công bố công khai kết quả kiểm định chất lượng giáo dục, đào tạo; tổ chức xếp hạng cơ sở giáo dục, đào tạo. Tăng cường công tác thanh tra, kiên quyết khắc phục các hiện tượng tiêu cực trong giáo dục, đào tạo. Hoàn thiện cơ chế, chính sách xã hội hóa giáo dục, đào tạo trên cả ba phương diện: Động viên các nguồn lực trong xã hội; phát huy vai trò giám sát của cộng đồng; khuyến khích

các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, tạo điều kiện để người dân được học tập suốt đời. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục – đào tạo.

Như vậy, trước những diễn biến hết sức phức tạp của tình hình thế giới, tình hình trong nước, cùng với sự đánh giá một cách khách quan, toàn diện về lĩnh vực giáo dục, đào tạo ở nước ta trong thời gian vừa qua và yêu cầu của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng ta vẫn luôn kiên định định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển giáo dục, đào tạo, coi phát triển giáo dục là ưu tiên hàng đầu, gắn liền phát triển giáo dục với phát triển các lĩnh vực khác của đời sống xã hội, Đảng ta đã đưa ra định hướng đổi mới giáo dục và đào tạo với những nội dung cụ thể nhằm khắc phục những hạn chế trong thời gian qua, đồng thời bám sát diễn biến tình hình hiện nay, có kế thừa những giá trị cũ, nhưng vẫn coi trọng tiếp thu tinh hoa của thế giới, coi trọng việc hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo.

Hiện nay, để phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể của Đảng và Nhà nước ta cần thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc các chủ trương, đường lối của Đảng về giáo dục, đào tạo, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên và từng người dân hiểu rõ và thực hiện nghiêm túc./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Tuyên giáo trung ương (2011) *Tài liệu hỏi đáp các văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng*;

2. Nghị quyết 02-NQ/HNTW ngày 24/12/1996 về định hướng chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000;

3. Nghị quyết số 14 của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương khóa IV ngày 11/01/1979 về cải cách giáo dục;

4. Văn phòng Trung ương Đảng (2011) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV, V, VIII, IX, X, XI của Đảng*;

5. Văn phòng Trung ương Đảng (2011) *Văn kiện hội nghị lần thứ 8 của BCHTW khóa XI* (Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương).